TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ LANG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày 24-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Tràng

2. Ông Nông Trung Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Linh Thị Hiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Dim - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 28/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2022/QĐXXST-HS ngày 14/02/2022 đối với *bị cáo:*

- **Nông Văn Ng**, sinh ngày 21/8/1993, tại xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm NK, xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Nông dân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn M và bà Nông Thị H; vợ, con: Chưa có;

Nhân thân: Ngày 22/02/2011, bị Công an huyện HL xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng. Ngày 18/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện HL xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 28/6/2021, bị Công an xã TN, huyện HL xử phạt vi phạm hành chính với hình phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/11/2021 đến nay. *Có mặt.*

Bị hại:

- Đàm Văn N, sinh năm 1961

- Hoàng Văn C, sinh năm 1949

Cùng nơi cư trú: Xóm NK, xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Đều có mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Vũ Thị Nh, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Xóm KN, xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

- Anh Hoàng Đức L, sinh năm 1988

- Anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1985

- Ông Hoàng Văn K, sinh năm 1985

Cùng nơi cư trú: Xóm PK, xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Anh Th có mặt. Anh L, ông K vắng mặt không có lý do.*

Người làm chứng:

- Nông Xuân H, sinh năm 1997

Nơi cư trú: ĐC, xã TH, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

- Hoàng Văn D, sinh năm 1971

Nơi cư trú: KN, xã TĐ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

- Hoàng Văn Ph, sinh năm 1966

Nơi cư trú: Xóm PK, xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

- Lục Văn H1, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Xóm NK, xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi nhận tin báo của ông Hoàng Văn C, trú tại NK, xã TN, huyện HL về việc bị mất 03 ống dẫn nước bằng kim loại của gia đình. Công an huyện HL đã tiến hành điều tra xác minh, triệu tập Nông Văn Ng để làm việc. Tại Cơ quan điều tra Ng khai nhận: Trong tháng 10 năm 2021, Ng đã thực hiện 03 (ba) lần trộm 04 ống dẫn nước vào ruộng bằng kim loại của gia đình ông Đàm Văn N và ông Hoàng Văn C, cụ thể:

Lần 01: Khoảng 20 giờ ngày 07/10/2021, do biết khu đập nước Tha Kéo thuộc xóm NK, xã TN có 01 ống dẫn nước bằng kim loại nên Ng lợi dụng lúc vắng người, cầm theo 01 chiếc xà beng từ nhà đến vị trí có ống dẫn nước để dùng sức bẩy và nâng ống dẫn nước lên bè mảng, sau đó chèo bè đến gần dốc KR, đường tỉnh lộ 207 thuộc xóm NK để cất giấu. Sáng 08/10/2021, Ng gọi điện thoại cho Hoàng Văn Th đến giúp chở ống dẫn nước đi bán cho ông Hoàng Văn

K ở xóm BK được số tiền 889.000đ (tám trăm tám mươi chín nghìn đồng), số tiền bán được Ng và Th đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng.

Lần 02: Khoảng 20 giờ ngày 10/10/2021, do biết tại khu vực đồng Pác Lung thuộc xóm NK có 03 ống dẫn nước bằng kim loại của gia đình ông Hoàng Văn C nên Ng đi bộ từ nhà đến vị trí có ống nước, các ống nước được nối với nhau bằng xi măng nên Ng dùng chân đạp rời 01 ống dẫn nước dài khoảng 03m, đường kính khoảng 11cm, sau đó đem ống nước này đi giấu tại mương nước gần đường tỉnh lộ 207. Trưa ngày 11/10/2021, Ng gọi điện thoại cho Th lấy xe máy đón Ng và chở ống dẫn nước đi bán cho Hoàng Văn K được số tiền 196.000đ (một trăm chín mươi sáu nghìn đồng), sau đó cả hai dùng số tiền có được đi mua ma túy để sử dụng.

Lần 03: Trưa ngày 13/10/2021, Ng gặp Hoàng Đức L ở đoạn dốc KR thuộc xóm NK, Ng rủ L tối cùng ngày đi trộm ống dẫn nước đem bán lấy tiền mua ma túy và L đồng ý. Tuy nhiên, khoảng 20 giờ cùng ngày không thấy L đến nên Ng tự cầm theo xà beng đi từ nhà đến vị trí 02 ống dẫn nước của gia đình ông Hoàng Văn C tại khu ruộng Pác Lung để trộm ống dẫn nước. Do ống dẫn nước bị đất vùi lấp và nối với nhau bằng bê tông nên Ng dùng xà beng đào, cậy tách rời 02 ống, sau đó lăn 01 ống theo đường tỉnh lộ 207 để giấu ở mương thoát nước bên phải đường chân dốc KR, 01 ống giấu ở bên trái đường hướng đi vào Lũng Thán thuộc xóm NK. Ngày 14/10/2021, Ng mượn xe máy của Nông Xuân H, trú tại ĐC, xã TH để chở ống dẫn nước cất giấu ở chân dốc KR đi bán cho Hoàng Văn K được số tiền 896.000đ (tám trăm chín mươi sáu nghìn). Ngày 17/10/2021, Ng rủ Hoàng Đức L lấy xe máy của L để chở chiếc ống còn lại bán cho bà Vũ Thị Nh được số tiền 695.000đ (sáu trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Ngày 15/11/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hạ Lang kết luận:

- 01 (một) ống dẫn nước bằng kim loại, ống có chiều dài 02m, đường kính 20cm, mặt ngoài ống màu xanh rêu của gia đình ông Đàm Văn N mua lại và sử dụng từ năm 1982 đến ngày 07/10/2021 bị mất trộm, khối lượng ống nặng 118kg (một trăm mười tám kilôgam) có giá trị 708.000đ (bảy trăm linh tám nghìn đồng).

- 01 (một) ống dẫn nước bằng kim loại, ống có chiều dài 03m, đường kính 11cm, ống nước mặt ngoài sơn màu đỏ sẫm được Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện HL cấp cho gia đình ông Hoàng Văn C vào khoảng cuối năm 2013 đến ngày 10/10/2021 bị mất trộm, khối lượng ống nặng 28kg (hai mươi tám kilôgam) có giá trị 160.000đ (một trăm sáu mươi nghìn đồng).

- 02 (hai) ống dẫn nước bằng kim loại, hai ống có chiều dài 02m, đường

kính 20cm, ống nước mặt ngoài có màu đen đã gỉ sét. Hai ống dẫn nước được Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện HL cấp cho gia đình ông Hoàng Văn C vào năm 2001, đến ngày 13/10/2021 bị mất trộm, một ống có khối lượng 123kg, trị giá 738.000đ (bảy trăm ba mươi tám nghìn đồng), ống còn lại nặng 125kg, trị giá 750.000đ (bảy trăm lăm mươi nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện đã thu giữ 01 (một) thanh kim loại (xà beng) màu đen, có đường kính 2,5 cm, dài 67 cm của Nông Văn Ng dùng làm công cụ để trộm lấy các ống dẫn nước.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSHL ngày 27/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện HL đã truy tố Nông Văn Ng về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và cho rằng bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Ng từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường số tiền 695.000 đồng cho bị hại Vũ Thị Nh; truy thu số tiền 1.981.000 đồng đối với bị cáo Ng do phạm tội mà có. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại (xà beng) màu đen, có đường kính 2,5 cm, dài 67 cm của Nông Văn Ng dùng làm công cụ phạm tội.

Người bị hại, ông Đàm Văn N, ông Hoàng Văn C trình bày đúng về thời gian, địa điểm, số lượng và đặc điểm các ống dẫn nước bằng kim loại của gia đình bị mất trộm, ông N, ông C xác nhận đã được Cơ quan Điều tra trả lại các ống dẫn nước và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, anh Hoàng Văn Th trình bày: Vào khoảng đầu tháng 10/2021, khi đang ở nhà tại xóm PK, xã TN thì Ng gọi điện thoại rủ Th lấy xe máy để chở ống dẫn nước kim loại đi bán cho một người đàn ông ở BK, xã TN, lần 01 được 700.000 đồng, lần 02 được 200.000 đồng, số tiền có được cả hai đi mua ma túy sử dụng và tiêu sài cá nhân. Khi chở 02 ống dẫn nước đi bán Th không hề biết có nguồn gốc từ đâu, Ng không nói cho Th biết tài sản là do trộm cắp mà có.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, chị Vũ Thị Nh trình bày: Khoảng 20 giờ ngày 17/10/2021, chị Nh có được mua 01 ống dẫn nước bằng kim loại với người đàn ông tên L ở xóm PK, xã TN với giá tiền 695.000 đồng, mục đích để gia đình sử dụng, khi bán L nói "đây là đồ người ta bỏ đi lâu rồi, không phải là đồ trộm cắp" nên chị Nh mới mua. Chị đề nghị bị cáo bồi thường

số tiền 695.000 đồng do chị đã bỏ ra để mua ống dẫn nước.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ các hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng phản ánh và cho rằng việc truy tố Ng về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Bị cáo nhất trí với yêu cầu bồi thường số tiền 695.000 đồng cho chị Vũ Thị Nh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện HL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện HL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm, số tài sản bị mất và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Do cần tiền để mua ma túy sử dụng, nên trong khoảng thời gian tháng 10 năm 2021, lợi dụng lúc trời tối và vắng người, bị cáo Nông Văn Ng đã thực hiện 03 lần trộm cắp được 04 ống dẫn nước bằng kim loại, trong đó 01 ống của gia đình ông Đàm Văn N, 03 ống của gia đình ông Hoàng Văn C, với mục đích bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân. Giá trị tài sản 04 ống dẫn nước theo kết luận của Hội đồng định giá lần lượt là 708.000đ (bảy trăm linh tám nghìn đồng), 168.000đ (một trăm sáu mươi tám nghìn đồng), 738.000đ (bảy trăm ba mươi tám nghìn đồng) và 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Như vậy, trong thời gian chưa đầy 01 tháng, bị cáo thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản, mỗi lần thực hiện hành vi trộm cắp mặc dù giá trị tài sản chưa đến 2.000.000đ (hai triệu đồng) là mức khởi điểm của số tiền bị truy tố đối với tội trộm cắp tài sản nhưng do bị cáo đã có một tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt hành chính, do đó đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm

a khoản 1 Điều 173 BLHS.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có ý thức che giấu và thực hiện hành vi một cách lén lút. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, đã gây ra tình trạng mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; đồng thời khi thực hiện hành vi trộm cắp thì Nông Văn Ng có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện HL đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS.

Sau khi xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả gây ra, nhân thân và các tình tiết khác của vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tuy bị cáo Nông Văn Ng không có tình tiết tăng nặng, có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo đã có 01 tiền sự. Về nhân thân: Ngày 22/02/2011, bị Công an huyện HL xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng. Ngày 18/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện HL xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản, do đó bị cáo bị coi là người có nhân thân xấu. Bị cáo phạm tội không vì hoàn cảnh khó khăn, mà mục đích trộm cắp tài sản để thỏa mãn cho việc sử dụng ma túy. Điều này chứng tỏ trước lần phạm tội này, bị cáo không chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nếu tại ngoại sẽ tạo cơ hội cho việc phạm tội mới, nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Tổng số tiền bị cáo thu được từ việc bán tài sản trộm cắp mà có là 2.676.000đ (hai triệu sáu trăm bảy mươi sáu nghìn đồng). Anh Hoàng Văn K vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên trong quá trình điều tra không đề nghị bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét. Bị cáo Nông Văn Ng nhất trí bồi thường số tiền 695.000 đồng cho chị Vũ Thị Nh. Như vậy, đối với số tiền còn lại là 1.981.000 đồng, mặc dù người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường, tuy nhiên đây là số tiền bị cáo có được từ việc "bán tài sản do phạm tội mà có" nên cần truy thu số tiền này để sung và ngân sách nhà nước.

[5]. Về vật chứng: 01 (một) thanh kim loại (xà beng) màu đen, có đường kính 2,5 cm, dài 67 cm của Nông Văn Ng là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Đối với Hoàng Đức L là người lấy xe máy để giúp Ng chở ống dẫn nước đi bán, nhưng giá trị tài sản trộm cắp không đủ cấu thành tội phạm, trước đó L không có tiền án, tiền sự nên việc Cơ quan Công an huyện HL quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L là có căn cứ. Đối với Hoàng Văn K, Vũ Thị Nh là những người thu mua các ống dẫn nước bằng kim loại với Nông Văn Ng và Hoàng Đức L nhưng anh K, chị Nh không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có, nên cơ quan chức năng không xử lý là có căn cứ. Đối với Hoàng Văn Th những lần giúp Ng đem ống dẫn nước đi bán đều không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết tội và bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn Ng phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Nông Văn Ng 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự 2015;

Bị cáo Nông Văn Ng có trách nhiệm bồi thường cho chị Vũ Thị Nh, trú tại: PK, xã Thống Nh, huyện HL, tỉnh Cao Bằng, số tiền 695.000 đồng (sáu trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại (xà beng) màu đen, có đường kính 2,5 cm, dài 67 cm của Nông Văn Ng.

Xác nhận vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

- Buộc bị cáo Nông Văn Ng phải nộp lại số tiền 1.981.000 đồng (một triệu chín trăm tám mươi mốt nghìn đồng) do phạm tội mà có để truy thu nộp vào ngân sách nhà nước.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Văn Ng phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (bằng thông báo);
- Bị cáo;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Sầm Đức Hiệp